

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2021, về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Anh LVT.

Địa chỉ: BL, xã CL, huyện ML, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh QVC.

Địa chỉ: BL, xã CL, huyện ML, tỉnh SL.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh QVT và chị LTL.

Địa chỉ: BL, xã CL, huyện ML, tỉnh SL

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh QVC có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho anh LVT số tiền vay gốc là 100.000.000, đồng (Một trăm triệu đồng) và 38.590.000, đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) tiền lãi phát sinh.

Tổng số tiền phải thanh toán cả gốc và lãi là 138.590.000, đồng (Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Thời hạn trả kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh QVC tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.462.000, đồng (Ba triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Hoàn trả cho anh LVT số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 2.500.000, đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000060, ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

*“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, VP (3).

**THẨM PHÁN**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Minh Tuấn**

